

Số: 30/2024/QĐST-DS

Phú Mỹ, ngày 17 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 70/2024/TLST – DS ngày 09 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Trụ sở chính: LPB Tower, số B đường T, phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc T1, sinh năm 1987 – Phó Giám đốc chi nhánh V.

Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1985 – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ

Cùng địa chỉ: Số D đường N, phường I, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Trần Quốc P, sinh năm 1978 và bà Vũ Thị S, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Tổ A, khu phố L, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Quốc P, bà Vũ Thị S xác nhận và có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP B theo các hợp đồng tín dụng đã ký, cụ thể như sau:

- Đối với hợp đồng tín dụng số HDTC570202121 ký ngày 05/2/2021 giữa Ngân hàng TMCP B và ông Trần Quốc P, bà Vũ Thị S tính đến ngày 07/6/2024 như sau:

+ Nợ gốc là 757.759.949 đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 102.964.668 đồng

+ Nợ lãi quá hạn là 9.888.854 đồng

+ Lãi phạt: 5.431.110 đồng

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 07/6/2024 là 876.044.581đ (tám trăm bảy mươi sáu triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi một đồng).

- Đối với Hợp đồng tín dụng số HDTD570202252 ngày 14/3/2022 giữa Ngân hàng TMCP B và ông Trần Quốc P, bà Vũ Thị S tính đến ngày 07/6/2024 như sau:

+ Nợ gốc là 3.107.499.935 đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 412.202.284 đồng

+ Nợ lãi quá hạn là 15.361.321 đồng

+ Lãi phạt: 20.817.708 đồng.

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 07/6/2024 là 3.555.881.248đ (ba tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu tám trăm tám mươi một nghìn hai trăm bốn mươi tám đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi của các khoản nợ tính đến ngày 07/6/2024 là 4.431.925.829đ (bốn tỷ bốn trăm ba mươi một triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn tám trăm hai mươi chín đồng).

Thời hạn thanh toán các khoản nợ trên là ngày 09/9/2024.

Quá thời hạn ngày 09/9/2024, trường hợp ông Trần Quốc P, bà Vũ Thị S không thanh toán được nợ cho Ngân hàng TMCP B thì ông P, bà S đồng ý để cơ quan có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES số loại GLC 300, biển số 72A – 360.23, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 72001740 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh B cấp ngày 04/02/2021 mang tên Vũ Thị S; Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 822, tờ bản đồ số 23, diện tích 108m², theo giấy chứng nhận số CT 055424, sổ vào sổ cấp GCN số CS 05193 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp ngày 27/02/2020 mang tên ông Trần Quốc P và bà Vũ Thị S và Q sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 763, tờ bản đồ số 23, diện tích 120.7m², theo giấy chứng nhận số CT 055365, sổ vào sổ cấp GCN số CS 05227 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp ngày 27/02/2020 mang tên ông Trần Quốc P và bà Vũ Thị S để Ngân hàng thu hồi nợ.

(Tài sản thế chấp trên đã được xem xét thẩm định theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 23/4/2024 và ngày 17/5/2024).

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Đã chi 6.000.000 đồng. Ông Trần Quốc P, bà Vũ Thị S tự nguyện nộp số tiền 6.000.000 đồng, do Ngân hàng TMCP B đã nộp tạm ứng nên ông P, bà S có trách nhiệm thanh toán lại số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) cho Ngân hàng TMCP B.

2.2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Ông Trần Quốc P, bà Vũ Thị S tự nguyện nộp số tiền 56.215.000đ (năm mươi sáu triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng).

H lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 56.161.000đ (năm mươi sáu triệu một trăm sáu mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003123 ngày 05/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thu Hiền